

Số: 52/BC-HUD4

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4
Địa chỉ trụ sở chính: 662 Bà Triệu, Điện Biên, TP. Thanh Hóa
Điện thoại: 02373.851.903 Fax: 02373.710.245
Website: www.hud4.com.vn; Email: congbothongtinhud4@gmail.com
Vốn điều lệ: 150 tỷ đồng
Mã chứng khoán: HU4

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCD	15/5/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2	Biên bản	15/5/2024	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham gia	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Hoàng Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT	29/04/2022	38	100%	
2	Lê Đỗ Thắng	Ủy viên HĐQT	26/05/2020	38	100%	
3	Phan Công Bình	Ủy viên HĐQT	15/5/2024	9	23,7%	Tham gia HĐQT từ ngày 15/5/2024
4	Hoàng Quốc Đạt	Ủy viên HĐQT	26/05/2020	38	100%	
5	Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên HĐQT	26/05/2020	29	76,3%	Thôi tham gia HĐQT ngày 15/5/2024

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

+ HĐQT giám sát các hoạt động của Ban giám Đốc Công ty đảm bảo hoạt động SXKD tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết đề ra.

+ Ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định phê duyệt các quy định, quy chế để chỉ đạo Ban Giám Đốc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD.

+ Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành.

+ Giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám Đốc và các phòng, ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
2	02/NQ-HĐQT	10/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương lập, đề xuất dự án đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng lô 2, lô 3 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
3	03/NQ-HĐQT	17/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023; Xây dựng kế hoạch SXKD tháng 1, quý I năm 2024	100%
4	04/NQ-HĐQT	18/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án chi hỗ trợ CBCNV, trang trí dịp Tết Nguyên Đán 2024	100%
5	05/NQ-HĐQT	18/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua dự toán chi phí quản lý vận hành nhà chung cư năm 2024, dự án Nhà ở cán bộ chiến sỹ công an tỉnh Thanh Hóa	100%
6	06/NQ-HĐQT	05/02/2024	Nghị quyết thông qua phương án tổ chức thực hiện tư vấn thiết kế Website, Văn phòng điện tử Công ty năm 2024	100%
7	06A/NQ-HĐQT	23/02/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện đầu tư bổ sung trụ cứu hỏa thuộc giai đoạn 1 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%

8	07/NQ-HĐQT	07/03/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án kinh doanh 16 căn hộ ki ốt dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5, khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa	100%
9	08/NQ-HĐQT	08/03/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện công tác tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2024 (từ ngày 01/4/2024-31/12/2024) Dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc QHPK tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
10	10/NQ-HĐQT	18/03/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2024 (từ ngày 01/4/2024-31/12/2024) Dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc QHPK tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
11	11/NQ-HĐQT	01/04/2024	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch, nội dung dự thảo văn kiện tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
12	12/NQ-HĐQT	29/03/2024	Nghị quyết thông qua kế hoạch bảo trì phần sở hữu chung của nhà chung cư năm 2024 dự án Nhà ở xã hội cán bộ chiến sỹ công an tỉnh Thanh Hóa	100%
13	12A/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương thực hiện việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại Công ty và hoạt động đánh giá, cấp Chứng nhận phù hợp với Tiêu chuẩn ISO 9001:2015	100%
14	13/NQ-HĐQT	11/04/2024	Nghị quyết về việc thông qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD quý I; Xây dựng nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD tháng 4, quý II năm 2024	100%
15	14/NQ-HĐQT	15/04/2024	Nghị quyết về việc thông qua Phương án kiện toàn, sắp xếp mô hình cơ cấu tổ chức bộ máy, định biên nhân sự các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc giai đoạn 2024-2025	100%
16	15/NQ-HĐQT	15/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ	100%
17	16/NQ-HĐQT	22/04/2024	Nghị quyết về việc Gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
18	17/NQ-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương điều chỉnh mục tiêu đầu tư dự án Nhà ở xã hội cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thanh Hóa	100%
19	18/NQ-HĐQT	13/06/2024	Nghị quyết về việc thông qua các nội dung thực hiện Phương án thu hồi đất theo Bản án số 03/2022/KDTM-ST ngày 05/9/2022	100%

533
T.Y
ĐA
D
D4
T.T.H

			của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn; Quyết định số 328/QĐ-CCTHADS ngày 07/5/2024 Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn; Thông báo khởi kiện của Công ty cổ phần phân lân nung chảy Văn Điển tại Văn bản số 365/CV-PLVĐ ngày 05/6/2024	
20	19/NQ-HĐQT	14/06/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương lựa chọn vị trí xây dựng công tác Duy trì, chăm sóc cây xanh và VSMT năm 2024 (1/7-31/12/2024) DA Sông Đơ	100%
II Quyết định				
1	01/QĐ-HĐQT	10/01/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền" của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
2	05/QĐ-HĐQT	29/02/2024	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai	100%
3	06/QĐ-HĐQT	29/02/2024	Quyết định thành lập Hội an toàn, vệ sinh lao động	100%
4	07/QĐ-HĐQT	01/03/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu lắp đặt bổ sung trụ cứu hỏa thuộc giai đoạn 1 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
5	09/QĐ-HĐQT	25/03/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế trả lương và phân phối thu nhập gia tăng tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
6	10/QĐ-HĐQT	27/03/2024	Quyết định kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục: Tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2024 (từ ngày 01/4/2024-31/12/2024)- Dự án: Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
7	12/QĐ-HĐQT	02/04/2024	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ	100%
8	13/QĐ-HĐQT	03/04/2024	Quyết định về việc chuyển xếp lương cơ bản của CBCNV	100%
9	15/QĐ-HĐQT	08/04/2024	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
10	15A/QĐ-HĐQT	22/04/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu bảo trì hệ thống thang máy, thang rác hạng mục bảo trì phần sở hữu chung của nhà chung cư năm 2024 dự án Nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thanh Hóa	100%
11	16/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông	100%

			thường niên năm 2024 (lần 2)	
12	17/QĐ-HĐQT	24/04/2024	Quyết định về việc Đổi tên phòng chức năng	100%
13	18/QĐ-HĐQT	24/04/2024	Quyết định về việc Thành lập phòng Quản lý xây lắp	100%
14	19/QĐ-HĐQT	24/04/2024	Quyết định về việc Thành lập Xí nghiệp Xây lắp	100%
15	20/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Tổ chức Hành chính trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
16	21/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Quản lý xây lắp trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
17	22/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Kế hoạch Đầu tư trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
18	23/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Tài chính kế toán trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
19	24/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Kinh doanh trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
20	26/QĐ-HĐQT	09/05/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thẩm định giá cho thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng bao gồm phần diện tích còn lại các lô CN2, CN6 dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B - KCN Bim Sơn	100%
21	28/QĐ-HĐQT	13/05/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu sau khi phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán (đợt 1)	100%
22	29/QĐ-HĐQT	23/05/2024	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4, nhiệm kỳ 2020-2025	100%
23	30/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Quyết định kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Tư vấn Lập hồ sơ; thẩm tra hồ sơ TKBVTC và Dự toán hạng mục cấp nước và PCCC dự án Đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%



24	32/QĐ-HĐQT	12/06/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 năm 2024	100%
25	33/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024	100%
26	34/QĐ-HĐQT	18/06/2024	QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Giám sát công tác duy trì chăm sóc cây xanh và vệ sinh môi trường dự án năm 2024 (từ 01/7/2024 đến 31/12/2024) - Dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
27	36/QĐ-HĐQT	27/06/2024	Quyết định Nâng lương, chuyển ngạch lương đối với CBNV trong Công ty	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS (nhiệm kỳ 2020-2025)	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trưởng Ban	26/5/2020	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Yên	Thành viên BKS	26/5/2020	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Thị Hoa	Thành viên BKS	26/5/2020	KSKTXD

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự cuộc họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	04	100%	100%	(Trong đó có 02 cuộc tham gia họp cùng HĐQT)
2	Nguyễn Thị Yên	02	100%	100%	Kiểm nhiệm
3	Nguyễn Thị Hoa	02	100%	100%	Kiểm nhiệm

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản trị, điều hành.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của các đơn vị thành viên trực thuộc Công ty.

- Kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy trình, quy chế tại hầu hết các phòng, ban và đơn vị trực thuộc Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông

- Tham gia hầu hết tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty.

- Tham mưu tư vấn Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ các văn bản quy định phù hợp với quy mô phát triển của Công ty, chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản trị điều hành.

- Tham gia ý kiến với hội đồng quản trị trong các vấn đề; tổng kết hoạt động và xây dựng kế hoạch, bàn bạc thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty như đã công bố.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, của pháp luật hiện hành.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu là TV Ban Điều hành (nhiệm kỳ 2020-2025)
1	Hoàng Đình Thắng	03/01/1979	Kỹ sư Công trình thủy lợi	26/3/2022
2	Nguyễn Việt Hùng	11/09/1979	KSXD cảng ĐT	26/5/2020
3	Lê Đỗ Thắng	03/02/1974	KSXDDD&CN	26/5/2020
4	Phan Công Bình (Tiếp nhận và bổ nhiệm PGĐ Công ty từ ngày 02/4/2024)	29/10/1975	KSXD	02/4/2024
5	Hoàng Quốc Đạt	18/08/1983	KSXDDD&CN	26/5/2020
6	Nguyễn Thị Thanh Thúy	17/01/1973	Cử nhân kinh tế	26/5/2020

V. Kế toán trưởng/Phụ trách Phòng TCKT

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Võ Thị Thúy An	30/09/1989	Cử nhân kinh tế	13/11/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Phụ lục kèm theo).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục kèm theo).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐU Cty (đề b/c);
- Các TV HĐQT Cty;
- BKS, BGĐ Cty;
- Lưu: HĐQT, PTCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Đình Thắng

Số 53/CV-HUD4

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 7 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	HU4
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	51%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	Mô hình 1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	15/5/2024
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	23/4/2024
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	23/4/2024
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	16/5/2024
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	01
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có



15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Không (do báo cáo tài chính năm của Công ty được tổ chức kiểm toán chấp nhận toàn phần)
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	0
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	0
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	0
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	0
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	0
23		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	0
24		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
25		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (Hiện tại còn 04 thành viên, 01 thành viên thôi tham gia HĐQT thực hiện theo nội dung QĐ số 570/QĐ-HĐTV ngày 19/10/2023 và được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024)	05
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Không
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	38
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Không
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	03
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản	0

J-C
 TỶ
 ĐẦU TƯ
 DỰN
 ID4
 A T TH

		lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	2
39	Ủy ban kiểm toán	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT? (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	0
40		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	0
41		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	0
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Không có cổ tức
44		Công ty có bị sở GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Chưa thực hiện (không phải thuộc diện bắt buộc)

Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐU Cty (báo cáo);
- Các TV HĐQT Cty;
- BKS, BGĐ Cty;
- Lưu: HĐQT, PTCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Đình Thắng

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC

Tên Công ty:

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4

Mã chứng khoán:

HU4

Ngày chốt:

30/06/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	2	3	4	5	62	7	8	9	10	11	12
1	Hoàng Đình Thắng		1,3	CMND	171809595	01/06/2011	CA Thanh Hóa	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thi, TP. Thanh Hóa	69.130	0,46%	
1.1	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị			ĐKKD	100106144		Sở kế hoạch Đầu tư TPHN	Tòa nhà HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	3.750.000	25%	Hoàng Đình Thắng: Tổ trưởng Tổ Đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4
1.2	Lê Thị Tuyết			CCCD	038179011534	28/06/2021	Cục cảnh sát	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thi, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Vợ
1.3	Hoàng Ngọc Thiệp			CCCD	038041004238	14/09/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Loan			CCCD	038146011118	12/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Mẹ đẻ
1.5	Lê Ngọc Quân			CCCD	038059011964	19/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, 17 Tôn Thất Thuyết 2 Bình Minh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Bố vợ

1.6	Nguyễn Thị Chính				CCCC	038158017280	19/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, 17 Tôn Thất Thuyết 2 Bình Minh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Mẹ vợ
1.7	Hoàng Lê Minh				CCCC	038206000137	04/12/2021	Cục cảnh sát	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P. Đông Thi, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Con đẻ
1.8	Hoàng Nữ Minh Ngọc				CCCC	038308001486	31/03/2023	Cục cảnh sát	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P. Đông Thi, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Con đẻ
1.9	Hoàng Đình Sang				Không có				SN 02, Từ Đạo Hạnh, P. Đông Thi, TP. Thanh Hóa	0		- Hoàng Đình Thắng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
1.10	Hoàng Thị Đức				CCCC	038171030714	10/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.11	Hoàng Minh Được				CCCC	038173009784	05/01/2022	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.12	Hoàng Minh Lộc				CCCC	038175011534	11/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.13	Hoàng Thị Lan				CCCC	038177019257	27/12/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.14	Hoàng Văn Huân				CCCC	038068033164	19/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.15	Nguyễn Văn Khoa				CCCC	038072039404	11/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.16	Hoàng Văn Việt				CCCC	038075002082	12/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.17	Đặng Đình Xuân				CCCC	038076009243	14/09/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.18	Lê Thị Dung				CCCC	038182001105	15/04/2016	Cục cảnh sát	Lô 2- MBQH 413, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Em vợ

1.19	Lê Ngọc Chiến				CCCC	038085040447	15/11/2022	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, 17 Tôn Thất Thuyết 2 Bình Minh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Em vợ
2	Nguyễn Việt Hùng		2,4		CCCC	035079008472	06/09/2021	Cục cảnh sát	Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	25.400	0,17%	Thôi tham gia HĐQT và được ĐHQĐCD thường niên năm 2024 thông qua ngày 15/5/2024
2.1	Nguyễn Thị Vân				CMND	17235533		CA Thanh Hóa	Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Vợ
2.2	Đặng Thị Phương				CMND	170092746		CA Thanh Hóa	Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Huy Cường				CCCC	038055010603	10/06/2021	Cục cảnh sát	104 Lê Lai (Khu 1) thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Bố vợ
2.4	Trịnh Thị Tới				CCCC	038158026755	11/08/2021	Cục cảnh sát	104 Lê Lai (Khu 1) thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Mẹ vợ
2.5	Nguyễn Tường Vy				Không có				Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		- Nguyễn Việt Hùng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.6	Nguyễn Tường Vinh				Không có				Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		- Nguyễn Việt Hùng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.7	Nguyễn Tấn Thanh				CMND	171828336		CA Thanh Hóa	Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Anh ruột
2.8	Hoàng Thị Loan				CMND	171826234		CA Thanh Hóa	Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Chị dâu
2.9	Nguyễn Thị Tuyết				CCCC	038180020462	28/09/2021	Cục cảnh sát	563 Lê Thánh Tông (Khu 6) thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Chị vợ
2.10	Nguyễn Thị Hoa				CCCC	038188012711		Cục cảnh sát	15/44 Phan Bội Châu, Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Nguyễn Việt Hùng: Em vợ
3	Lê Đỗ Thắng		2,5		CCCC	038074011935	28/06/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	20.700	0,14%	

3.1	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị				ĐKKD	100106144		Sở kế hoạch Đầu tư TPHN	Tòa nhà HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	2.400.000	16%	Lê Đỗ Thăng: Tô viên Tô Đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4 kể từ ngày 24/01/2024
3.2	Lê Thị Mai				CCCD	038179037092	14/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Vợ
3.3	Lê Đỗ Tùng				CCCD	038042000777	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Bố đẻ
3.4	Lê Thị Thoa				CCCD	038149008113	01/09/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Mẹ đẻ
3.5	Lê Văn Mão				CCCD	038051006176	19/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Bố vợ
3.6	Phạm Thị Chức				CCCD	038153008222	14/09/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Mẹ vợ
3.7	Lê Minh Nguyệt				CCCD	038307001777	04/12/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Con đẻ
3.8	Lê Diệp Chi				Không có				Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		- Lê Đỗ Thăng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
3.9	Lê Đỗ Toàn				CCCD	038071002300	05/02/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Anh ruột
3.10	Lê Thị Thủy				CCCD	038177024910	14/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 8, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em ruột
3.11	Lê Thị Hòa				CCCD	038185018552	14/08/2021	Cục cảnh sát	P1105, CT3 Chung cư Phú Sơn, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em ruột
3.12	Lê Thị Ký				CCCD	038175007387	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Chị dâu
3.13	Lê Văn Thi				CCCD	038076008081	05/02/2021	Cục cảnh sát	Phố 8, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em rể
3.14	Lê Thị Thu Hà				CCCD	038183002958	28/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em dâu
3.15	Lăng Khắc Cường				CCCD	040084015685	11/08/2021	Cục cảnh sát	P1105, CT3 Chung cư Phú Sơn, TP. Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em rể
3.16	Lê Thị Huệ				CCCD	038182025640	27/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em vợ
3.17	Lê Văn Hưng				CCCD	038089011325	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P.Đông Cương, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Lê Đỗ Thăng: Em vợ

4	Phan Công Bình	002C126185	2,5	CCCD	38075041237	30/11/2021	Cục cảnh sát	21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	40.000	0,27%	Tham gia HĐQT Công ty từ ngày 15/5/2024
4.1	Tổng Công ty Dầu tư phát triển nhà và Đô thị			ĐKKD	100106144		Sở kế hoạch Đầu tư TPHN	Tòa nhà HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	1.500.000	10%	Phan Công Bình: Tổ viên Tổ Đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4 từ ngày 28/3/2024
4.2	Lưu Thị Thuý Vân			CCCD	038182052254	30/11/2021	Cục cảnh sát	21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Vợ
4.3	Lê Thị Lạc			CCCD	038145005964	28/06/2021	Cục cảnh sát	130 Tân An, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Mẹ đẻ
4.4	Lưu Văn Bích			CCCD	038042005478	20/08/2021	Cục cảnh sát	Khu phố Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Bố vợ
4.5	Cao Thị Năng			CCCD	038146013089	12/08/2021	Cục cảnh sát	Khu phố Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Mẹ vợ
4.6	Phan Lưu Quỳnh Anh			CCCD	038307000917	07/01/2022	Cục cảnh sát	21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Con đẻ
4.7	Phan Công Tuấn			Không có				21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
4.8	Phan Thị Thu Thanh			CCCD	038167000125	29/03/2016	Cục cảnh sát	130 Tân An, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.9	Phan Thị Thu Hương			CCCD	038169029879	12/01/2022	Cục cảnh sát	Bình Giả, phường 11, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.10	Phan Thị Bích Thảo			CCCD	038172019233	27/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, P. Đông Hương, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.11	Phan Thị Thu Huyền			CCCD	038173008727	18/01/2023	Cục cảnh sát	130 Tân An, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.12	Phan Công Minh			CCCD	038078001240	09/01/2022	Cục cảnh sát	P606 Chung cư Bình An, P10, Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Em ruột
4.13	Lê Anh Tuấn			CCCD	038078033538	30/06/2022	Cục cảnh sát	Bình Giả, P11, TP. Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Anh rể
4.14	Hoàng Anh Tuấn			CCCD	038070015970	27/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, P. Đông Hương, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Anh rể

4.15	Nguyễn Hữu Trung				038070015970	03/10/2022	Cục cảnh sát	30 Đặng Thanh Mai, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Anh rể
4.16	Lê Thị Phương				038067002444	19/08/2021	Cục cảnh sát	P606 Chung cư Bình An, P10, Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Em dâu
4.17	Lưu Thị Thu Hà				038180024499	11/08/2021	Cục cảnh sát	P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Chị vợ
4.18	Lưu Hùng Sơn				038170025690	28/06/2021	Cục cảnh sát	KP Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Anh vợ
4.19	Lưu Thuý Hồng				038074022536	08/09/2022	Cục cảnh sát	KĐT Đông Phát, Đông vệ, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị vợ
5	Hoàng Quốc Đạt			2	038083010574	20/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	4.000	0,03%	
5.1	Dương Thị Ngọc				038183030075	19/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Quốc Đạt: Vợ
5.2	Lương Thị Văng				038150026203	07/01/2022	Cục cảnh sát	Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Quốc Đạt: Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thị Thọ				170008383	28/10/2013	CA Thanh Hóa	SN 46, ngõ 77 Phố Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0		Hoàng Quốc Đạt: Mẹ vợ
5.4	Hoàng Tú Anh							Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		- Hoàng Quốc Đạt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.5	Hoàng Bảo Nhi							Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		- Hoàng Quốc Đạt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.6	Hoàng Thanh Tùng							Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		- Hoàng Quốc Đạt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.7	Hoàng Ngọc Đạo				038077026755	14/07/2022	Cục cảnh sát	TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	0		Hoàng Quốc Đạt: Anh ruột
5.8	Lê Thị Ánh Trâm				095181000268	13/03/2021	Cục cảnh sát	TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	0		Hoàng Quốc Đạt: Chị dâu

5.9	Dương Ngọc Hoàn				CCCD	038072007204	10/07/2021	Cục cảnh sát	SN 46, ngõ 77 Phố Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0		Hoàng Quốc Đạt: Anh vợ
6	Võ Thị Thúy An	058C530989	6		CCCD	038189017802	22/08/2022	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	2.500	0,02%	
6.1	Trần Văn Tiến				CCCD	038089016819	15/01/2023	Cục cảnh sát	Số 1 Bắc Sơn, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	0		Võ Thị Thúy An: Chồng
6.2	Vũ Ngọc Cường				CCCD	038069021443	28/06/2021	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Bố đẻ
6.3	Trần Thị Mùi				CCCD	026164009894	10/08/2021	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Mẹ đẻ
6.4	Trần Văn Xuân				CCCD	038061004167	17/05/2021	Cục cảnh sát	KP Tài Lộc, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Bố chồng
6.5	Hà Thị Hoa				CCCD	038168007137	17/05/2021	Cục cảnh sát	KP Tài Lộc, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Mẹ chồng
6.6	Trần Quang Khải				Không có				TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.7	Trần Võ Tuấn Anh				Không có				TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.8	Võ Anh Ngọc	058C016610			CCCD	038091017042	19/08/2021	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	35.606	0,24%	Võ Thị Thúy An: Em ruột
6.9	Nguyễn Thùy Dương				CCCD	038194003866	10/08/2021	Cục cảnh sát	KP Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Em dáu
6.10	Trần Văn Đạt				CCCD	038095012747	24/09/2021	Cục cảnh sát	KP Tài Lộc, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Em chồng
7	Nguyễn Thị Thanh Thúy		7		CMND	171564616	08/07/2003	CA Thanh Hóa	SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	2.240	0,015%	
7.1	Nguyễn Đình Tuất				CMND	171586946		CA Thanh Hóa	SN 57, Đường Chu Văn An, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Bố đẻ

7.2	Phan Thị Tiến					171564613	02/08/2018	CA Thanh Hóa	SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Mẹ đẻ
7.3	Trần Đức Hiếu				CMND	038095008862	02/08/2018	Cục cảnh sát	SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Con đẻ
7.4	Trần Thị Thúy Quỳnh				CCCD	038300029661	14/08/2021	Cục cảnh sát	SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Con đẻ
7.5	Nguyễn Thị Thanh Uyên				CMND	171564704		CA Thanh Hóa	SN 91, Đường Lê Lai, P. Đông Sơn, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em gái
7.6	Nguyễn Phan Thanh Long				CMND	171759889		CA Thanh Hóa	SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em trai
7.7	Nguyễn Thị Thanh Giang				CCCD	038179000025		Cục cảnh sát	SN 614, NO2 Bán Đảo Linh Đàm, P. Phương Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em gái
7.8	Nguyễn Thị Thanh Duyên				CMND	142748930		CA Hải Dương	SN 06 Ngõ 278, Nguyễn Hữu Cầu, P. Ngọc Châu, TP Hải Dương	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em gái
7.9	Lê Phú Quang				CCCD	038079016809	02/05/2022	Cục cảnh sát	SN 614, NO2 Bán Đảo Linh Đàm, P. Phương Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em rể
7.10	Tô Văn Hà				CCCD	030081005229	12/04/2022	Cục cảnh sát	SN 06 Ngõ 278, Nguyễn Hữu Cầu, P. Ngọc Châu, TP Hải Dương	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em rể
7.11	Lê Mạnh Hà				CCCD	038071006224	28/06/2021	Cục cảnh sát	SN 91, Đường Lê Lai, P. Đông Sơn, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em rể
7.12	Trần Thị Hiếu Nga				CCCD	038178010616	10/08/2021	Cục cảnh sát	SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em dâu
8	Nguyễn Thị Hoa			8	CCCD	038188045610	14/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	

8.1	Lê Đức Tâm				CCCC	038083010606	28/06/2021	Cục cảnh sát	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Chồng
8.2	Nguyễn Văn Vĩnh				CCCC	038062003876	09/08/2022	Cục cảnh sát	Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Bố đẻ
8.3	Ngô Thị Hạnh				CCCC	038165019616	12/07/2021	Cục cảnh sát	Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Mẹ đẻ
8.4	Lê Đức Chính				CCCC	038056017033	02/10/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Bố chồng
8.5	Lê Thị Thương				CCCC	038162035375	28/06/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Mẹ chồng
8.6	Lê Minh Thảo				Không có				Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8.7	Lê Minh Nguyệt				Không có				Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8.8	Nguyễn Văn Hưng				CCCC	038086018696	05/08/2022	Cục cảnh sát	Phố Bắc Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Em trai
8.9	Nguyễn Thị Lê				CCCC	038190006585	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Em gái
8.10	Đậu Thị Lương				CCCC	40186029818	05/08/2022	Cục cảnh sát	Phố Bắc Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Chị dâu
8.11	Trương Đình Tiến				CCCC	030090019878	13/08/2021	Cục cảnh sát	Phùng Hưng, Hà Đông, Hà Nội	0	Nguyễn Thị Hoa: Em rể
8.12	Lê Văn Tú				CCCC	038085033150	22/04/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Em chồng
8.13	Lê Đức Tuyên				CCCC	038088016232	22/04/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Em chồng
8.14	Lê Đức Tiến				CCCC	038091037015	16/12/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Hoa: Em chồng
9	Nguyễn Thị Yên			8	CCCC	38184008981	25/07/2017	Cục cảnh sát	Số 84 Phố Thành - P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	2.000 0,013%	
9.1	Nguyễn Hữu Chấn				CCCC	38079002931	24/04/2019	Cục cảnh sát	Số 84 Phố Thành - P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Chồng

9.2	Nguyễn Văn Trí			CCCD	38060004387	21/11/2017	Cục cảnh sát	Thôn Trung Tâm- Xã Yên Mỹ- Huyện Nông Công- Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Bố đẻ
9.3	Nguyễn Thị Lại			CMND	171832452	11/07/2005	CA Thanh Hóa	Thôn Trung Tâm- Xã Yên Mỹ- Huyện Nông Công- Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Mẹ đẻ
9.4	Nguyễn Hữu Sinh			CCCD	038051000481		Cục cảnh sát	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Bố chồng
9.5	Nguyễn Hữu Huy Hoàng			Không có			Còn nhỏ	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.6	Nguyễn Hữu Hoàng Huy			Không có			Còn nhỏ	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.7	Nguyễn Ngọc Thái			CMND	172638531	24/10/2011	CA Thanh Hóa	Số 82 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Em trai
9.8	Lê Thị Mai			CCCD	038190034939	29/07/2022	Cục cảnh sát	Số 82 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Em dâu
9.9	Nguyễn Thị Hiền			CCCD	038172033337	22/09/2021	Cục cảnh sát	Thôn Quần Ngọc - xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân - Tỉnh Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Chị chồng
9.10	Nguyễn Thị Hào			CCCD	038173033246	22/08/2021	Cục cảnh sát	Thôn Quần Ngọc - xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân - Tỉnh Thanh Hóa	0	Nguyễn Thị Yên: Chị chồng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Hoàng Đình Thắng

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4

Tên Công ty: HU4

Ngày chốt: 30/06/2024

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Text	Text	Text	Text	Text	Text	Text	Date (dd/mm/yyyy)	Date (dd/mm/yyyy)	Text
1	HU4	Hoàng Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT		CMND	171809595	01/06/2011	29/04/2022	
1.1	HU4	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị		Ông Hoàng Đình Thắng là Tổng trưởng Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD tại Công ty HUD4	ĐKKD	100106144		29/04/2022	
1.2	HU4	Lê Thị Tuyết		Vợ	CCCD	038179011534	28/06/2021	29/04/2022	
1.3	HU4	Hoàng Ngọc Thiệp		Bố đẻ	CCCD	038041004238	14/09/2021	29/04/2022	
1.4	HU4	Nguyễn Thị Loan		Mẹ đẻ	CCCD	038146011118	12/08/2021	29/04/2022	
1.5	HU4	Lê Ngọc Quân		Bố vợ	CCCD	038059011964	19/08/2021	29/04/2022	
1.6	HU4	Nguyễn Thị Chính		Mẹ vợ	CCCD	038158017280	19/08/2021	29/04/2022	
1.7	HU4	Hoàng Lê Minh		Con trai	CCCD	038206000137	04/12/2021	29/04/2022	
1.8	HU4	Hoàng Nữ Minh Ngọc		Con gái	CCCD	038308001486	31/03/2023	29/04/2022	
1.9	HU4	Hoàng Đình Sang		Con trai	Không có			29/04/2022	Còn nhỏ
1.10	HU4	Hoàng Thị Đức		Chị ruột	CCCD	038171030714	10/08/2021	29/04/2022	
1.11	HU4	Hoàng Minh Được		Chị ruột	CCCD	038173009784	05/01/2022	29/04/2022	
1.12	HU4	Hoàng Minh Lộc		Chị ruột	CCCD	038175011534	11/08/2021	29/04/2022	
1.13	HU4	Hoàng Thị Lan		Chị ruột	CCCD	038177019257	27/12/2021	29/04/2022	
1.14	HU4	Hoàng Văn Huân		Anh rể	CCCD	038068033164	19/08/2021	29/04/2022	

1.15	HU4	Nguyễn Văn Khoa			Anh rể	CCCD	038072039404	11/08/2021	29/04/2022	
1.16	HU4	Hoàng Văn Việt			Anh rể	CCCD	038075002082	12/08/2021	29/04/2022	
1.17	HU4	Đặng Đình Xuân			Anh rể	CCCD	038076009243	14/09/2021	29/04/2022	
1.18	HU4	Lê Thị Dung			Em vợ	CCCD	038182001105	15/04/2016	29/04/2022	
1.19	HU4	Lê Ngọc Chiến			Em vợ	CCCD	038085040447	15/11/2022	29/04/2022	
2	HU4	Nguyễn Việt Hùng	UV HĐQT, Phó Giám đốc Phụ trách điều hành			CCCD	035079008472	06/09/2021	27/05/2020	Thôi tham gia HĐQT và được ĐHĐCĐ thưởng niên năm 2024 thông qua ngày 15/5/2024
2.1	HU4	Nguyễn Thị Vân			Vợ	CMND	17235533		27/05/2020	
2.2	HU4	Đặng Thị Phụng			Mẹ đẻ	CMND	170092746		27/05/2020	
2.3	HU4	Nguyễn Huy Cường			Bố vợ	CCCD	038055010603	10/06/2021	27/05/2020	
2.4	HU4	Trịnh Thị Tới			Mẹ vợ	CCCD	038158026755	11/08/2021	27/05/2020	
2.5	HU4	Nguyễn Tường Vy			Con gái	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
2.6	HU4	Nguyễn Tường Vinh			Con trai	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
2.7	HU4	Nguyễn Tấn Thanh			Anh ruột	CMND	171828336		27/05/2020	
2.8	HU4	Hoàng Thị Loan			Chị dâu	CMND	171826234		27/05/2020	
2.9	HU4	Nguyễn Thị Tuyết			Chị vợ	CCCD	038180020462	28/09/2021	27/05/2020	
2.10	HU4	Nguyễn Thị Hoa			Em vợ	CCCD	038188012711		27/05/2020	
3	HU4	Lê Đỗ Thắng	UV HĐQT, Phó Giám đốc			CCCD	038074011935	28/06/2021	27/05/2020	
3.01	HU4	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị			Ông Lê Đỗ Thắng là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD tại Công ty HUD4	ĐKKD	100106144		24/01/2024	Là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4 kể từ ngày 24/01/2024
3.02	HU4	Lê Thị Mai			Vợ	CCCD	038179037092	14/08/2021	27/05/2020	
3.03	HU4	Lê Đỗ Tùng			Bố đẻ	CCCD	038042000777	11/08/2021	27/05/2020	
3.04	HU4	Lê Thị Thoa			Mẹ đẻ	CCCD	038149008113	01/09/2021	27/05/2020	
3.05	HU4	Lê Văn Mão			Bố vợ	CCCD	038051006176	19/08/2021	27/05/2020	
3.06	HU4	Phạm Thị Chức			Mẹ vợ	CCCD	038153008222	14/09/2021	27/05/2020	

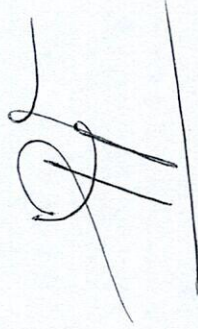
3.07	HU4	Lê Minh Nguyệt		Con gái	CCCD	038307001777	04/12/2021	27/05/2020		Còn nhỏ
3.08	HU4	Lê Diệp Chi		Con gái	Không có			27/05/2020		
3.09	HU4	Lê Đỗ Toàn		Anh ruột	CCCD	038071002300	05/02/2021	27/05/2020		
3.10	HU4	Lê Thị Thùy		Em ruột	CCCD	038177024910	14/08/2021	27/05/2020		
3.11	HU4	Lê Thị Hòa		Em ruột	CCCD	038185018552	14/08/2021	27/05/2020		
3.12	HU4	Lê Thị Ký		Chị dâu	CCCD	038175007387	11/08/2021	27/05/2020		
3.13	HU4	Lê Văn Thi		Em rể	CCCD	038076008081	05/02/2021	27/05/2020		
3.14	HU4	Lê Thị Thu Hà		Em dâu	CCCD	038183002958	28/08/2021	27/05/2020		
3.15	HU4	Lăng Khắc Cường		Em rể	CCCD	040084015685	11/08/2021	27/05/2020		
3.16	HU4	Lê Thị Huệ		Em Vợ	CCCD	038182025640	27/08/2021	27/05/2020		
3.17	HU4	Lê Văn Hưng		Em Vợ	CCCD	038089011325	11/08/2021	27/05/2020		
4	HU4	Phan Công Bình	UV HĐQT, Phó Giám đốc		CCCD	38075041237	30/11/2021	02/4/2024	02/4/2024	Tham gia HĐQT từ ngày 15/5/2024
4.01	HU4	Tổng Công ty Dầu tư phát triển nhà và Đô thị		Ông Phan Công Bình là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD4 tại Công ty HUD4	ĐKKD	100106144		02/04/2024	02/04/2024	Là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD4 tại Công ty HUD4 từ ngày 28/3/2024
4.02	HU4	Lê Thị Lạc		Mẹ đẻ	CCCD	038145005964	28/06/2021	02/04/2024	02/04/2024	
4.03	HU4	Lưu Văn Bích		Bố vợ	CCCD	038042005478	20/08/2021	02/04/2024	02/04/2024	
4.04	HU4	Cao Thị Năng		Mẹ vợ	CCCD	038146013089	12/08/2021	02/04/2024	02/04/2024	
4.05	HU4	Lưu Thị Thuý Vân		Vợ	CCCD	038182052254	30/11/2021	02/04/2024	02/04/2024	
4.06	HU4	Phan Lưu Quỳnh Anh		Con gái	CCCD	038307000917	07/01/2022	02/04/2024	02/04/2024	Còn nhỏ
4.07	HU4	Phan Công Tuấn		Con trai				02/04/2024	02/04/2024	
4.08	HU4	Phan Thị Thu Thanh		Chị ruột	CCCD	038167000125	29/03/2016	02/04/2024	02/04/2024	
4.09	HU4	Phan Thị Thu Hương		Chị ruột	CCCD	038169029879	12/01/2022	02/04/2024	02/04/2024	
4.1	HU4	Phan Thị Bích Thảo		Chị ruột	CCCD	038172019233	27/08/2021	02/04/2024	02/04/2024	
4.11	HU4	Phan Thị Thu Huyền		Chị ruột	CCCD	038173008727	18/01/2023	02/04/2024	02/04/2024	
4.12	HU4	Phan Công Minh		Em ruột	CCCD	038078001240	09/01/2022	02/04/2024	02/04/2024	
4.13	HU4	Lê Anh Tuấn		Anh rể	CCCD	038078033538	30/06/2022	02/04/2024	02/04/2024	
4.14	HU4	Hoàng Anh Tuấn		Anh rể	CCCD	038070015970	27/08/2021	02/04/2024	02/04/2024	
4.15	HU4	Nguyễn Hữu Trung		Anh rể	CCCD	038070015970	03/10/2022	02/04/2024	02/04/2024	

4.16	HU4	Lê Thị Phương		Em dâu	CCCD	038067002444	19/08/2021	02/04/2024	
4.17	HU4	Lưu Thị Thu Hà		Chị vợ	CCCD	038180024499	11/08/2021	02/04/2024	
4.18	HU4	Lưu Hùng Sơn		Anh vợ	CCCD	038170025690	28/06/2021	02/04/2024	
4.19	HU4	Lưu Thuý Hồng		Chị vợ	CCCD	038074022536	08/09/2022	02/04/2024	
5	HU4	Hoàng Quốc Đạt	UV HĐQT, TP.KHĐT		CCCD	038083010574	20/08/2021	27/05/2020	
5.01	HU4	Dương Thị Ngọc		Vợ	CCCD	038183030075	19/08/2021	27/05/2020	
5.02	HU4	Lương Thị Văng		Mẹ đẻ	CCCD	038150026203	07/01/2022	27/05/2020	
5.03	HU4	Nguyễn Thị Thọ		Mẹ vợ	CMND	170008383	28/10/2013	27/05/2020	
5.04	HU4	Hoàng Tú Anh		Con gái	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
5.05	HU4	Hoàng Bảo Nhi		Con gái	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
5.06	HU4	Hoàng Thanh Tùng		Con trai	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
5.07	HU4	Hoàng Ngọc Đạo		Anh ruột	CCCD	038077026755	14/07/2022	27/05/2020	
5.08	HU4	Lê Thị Ánh Trâm		Chị dâu	CCCD	095181000268	13/03/2021	27/05/2020	
5.09	HU4	Dương Ngọc Hoàn		Anh vợ	CCCD	038072007204	10/07/2021	27/05/2020	
6	HU4	Võ Thị Thúy An	Phụ trách Phòng TCKT		CCCD	038189017802	22/08/2022	13/11/2023	
6.1	HU4	Trần Văn Tiến		Chồng	CCCD	038089016819	15/01/2023	13/11/2023	
6.2	HU4	Vũ Ngọc Cường		Bố đẻ	CCCD	038069021443	28/06/2021	13/11/2023	
6.3	HU4	Trần Thị Mùi		Mẹ đẻ	CCCD	026164009894	10/08/2021	13/11/2023	
6.4	HU4	Trần Văn Xuân		Bố chồng	CCCD	038061004167	17/05/2021	13/11/2023	
6.5	HU4	Hà Thị Hoa		Mẹ chồng	CCCD	038168007137	17/05/2021	13/11/2023	
6.6	HU4	Trần Quang Khai		Con trai	Không có			13/11/2023	Còn nhỏ
6.7	HU4	Trần Võ Tuấn Anh		Con trai	Không có			13/11/2023	Còn nhỏ
6.8	HU4	Võ Anh Ngọc		Em ruột	CCCD	038091017042	19/08/2021	13/11/2023	
6.9	HU4	Nguyễn Thủy Dương		Em dâu	CCCD	038194003866	10/08/2021	13/11/2023	
6.10	HU4	Trần Văn Đạt		Em chồng	CCCD	038095012747	24/09/2021	13/11/2023	
7	HU4	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trưởng ban Kiểm soát		CMND	171564616	08/07/2003	27/05/2020	
7.01	HU4	Nguyễn Đình Tuất		Bố đẻ	CMND	171586946		27/05/2020	
7.02	HU4	Phan Thị Tiến		Mẹ đẻ	CMND	171564613		27/05/2020	
7.03	HU4	Trần Đức Hiếu		Con trai	CCCD	038095008862	02/08/2018	27/05/2020	
7.04	HU4	Trần Thị Thúy Quỳnh		Con gái	CCCD	038300029661	14/08/2021	27/05/2020	

7.05	HU4	Nguyễn Thị Thanh Uyên		Em ruột	CMND	171564704		27/05/2020	
7.06	HU4	Nguyễn Phan Thanh Long		Em ruột	CMND	171759889		27/05/2020	
7.07	HU4	Nguyễn Thị Thanh Giang		Em ruột	CCCD	038179000025		27/05/2020	
7.08	HU4	Nguyễn Thị Thanh Duyên		Em ruột	CMND	142748930		27/05/2020	
7.09	HU4	Lê Phú Quang		Em rể	CCCD	038079016809	02/05/2022	27/05/2020	
7.10	HU4	Tô Văn Hà		Em rể	CCCD	030081005229	12/04/2022	27/05/2020	
7.11	HU4	Lê Mạnh Hà		Em rể	CCCD	038071006224	28/06/2021	27/05/2020	
7.12	HU4	Trần Thị Hiếu Nga		Em dâu	CCCD	038178010616	10/08/2021	27/05/2020	
8	HU4	Nguyễn Thị Hoa	CBKT Ban QLDA số 2		CCCD	038188045610	14/08/2021	27/05/2020	
8.01	HU4	Lê Đức Tâm		Chồng	CCCD	038083010606	28/06/2021	27/05/2020	
8.02	HU4	Nguyễn Văn Vĩnh		Bố đẻ	CCCD	038062003876	09/08/2022	27/05/2020	
8.03	HU4	Ngô Thị Hạnh		Mẹ đẻ	CCCD	038165019616	12/07/2021	27/05/2020	
8.04	HU4	Lê Đức Chính		Bố chồng	CCCD	038056017033	02/10/2021	27/05/2020	
8.05	HU4	Lê Thị Thương		Mẹ chồng	CCCD	038162035375	28/06/2021	27/05/2020	
8.06	HU4	Lê Minh Thảo		Con gái	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
8.07	HU4	Lê Minh Tuyết		Con gái	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
8.08	HU4	Nguyễn Văn Hưng		Anh ruột	CCCD	038086018696	05/08/2022	27/05/2020	
8.09	HU4	Nguyễn Thị Lê		E ruột	CCCD	038190006585	11/08/2021	27/05/2020	
8.1	HU4	Đậu Thị Lương		Chị dâu	CCCD	040186029818	05/08/2022	27/05/2020	
8.11	HU4	Trương Đình Tiến		Em rể	CCCD	030090019878	13/08/2021	27/05/2020	
8.12	HU4	Lê Văn Tú		Em chồng	CCCD	038085033150	22/04/2021	27/05/2020	
8.13	HU4	Lê Đức Tuyên		Em chồng	CCCD	038088016232	22/04/2021	27/05/2020	
8.14	HU4	Lê Đức Tiến		Em chồng	CCCD	038091037015	16/12/2021	27/05/2020	
9	HU4	Nguyễn Thị Yên	Kế toán Ban QLDA số 1		CCCD	038184008981	25/07/2017	27/05/2020	
9.1	HU4	Nguyễn Hữu Chân		Chồng	CCCD	038079002931	24/04/2019	27/05/2020	
9.2	HU4	Nguyễn Văn Trí		Bố đẻ	CCCD	038060004387	21/11/2017	27/05/2020	
9.3	HU4	Nguyễn Thị Lại		Mẹ đẻ	CMND	171832452	11/07/2005	27/05/2020	
9.4	HU4	Nguyễn Hữu Sinh		Bố chồng	CCCD	038051000481		27/05/2020	
9.5	HU4	Nguyễn Hữu Huy Hoàng		Con trai	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
9.6	HU4	Nguyễn Hữu Hoàng Huy		Con trai	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
9.7	HU4	Nguyễn Ngọc Thái		Em ruột	CMND	172638531	24/10/2011	27/05/2020	
9.8	HU4	Lê Thị Mai		Em dâu	CCCD	038190034939	29/07/2022	27/05/2020	

9.9	HU4	Nguyễn Thị Hiền		Chị chồng	CCCD	038172033337	22/09/2021	27/05/2020	
9.10	HU4	Nguyễn Thị Hào		Chị chồng	CCCD	038173033246	22/08/2021	27/05/2020	

NGƯỜI LẬP



Phạm Thế Dũng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Hoàng Đình Thắng

